TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 92/2020/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 02 tháng 6 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 101/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Trần Kim T, địa chỉ tổ 26B, phường D (nay là tổ 16, phường C), thành phố L, tỉnh Lào Cai và chị Ngô Thị Tr, địa chỉ: Thôn C, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Kim T và chị Ngô Thị Tr kết hôn với nhau ngày 20/5/2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, luôn bất đồng ý kiến trong cuộc sống hàng ngày, thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn đã được vợ chồng và hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng cuộc sống hôn nhân vợ chồng không cải thiện được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 1 năm 2017 đến nay. Mâu thuẫn đã được hai vợ chồng và gia đình hai bên hàn gắn nhưng không có kết quả. Đến nay anh T, chị Tr cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung là cháu Trần Diệp L, sinh ngày 13/8/2015. Khi ly hôn anh T, chị Tr cùng thống nhất thỏa thuận chị Ngô Thị Tr sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Trần Diệp L đến khi

cháu L đủ 18 tuổi. Tạm thời anh Trần Kim T không phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Linh.

[3] Về tài sản: Anh Trần Kim T và chị Ngô Thị Tr không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Kim T và chị Ngô Thị Tr thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của anh Trần Kim T và chị Ngô Thị Tr đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Kim T và chị Ngô Thị Tr.

- Về con chung: Giao cháu Trần Diệp L, sinh ngày 13/8/2015 cho chị Ngô Thị Tr trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Anh Trần Kim T không phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu L cùng chị Ngô Thị Tr. Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị Tr không được quyền ngăn cản.

- Về lệ phí: Anh Trần Kim T và chị Ngô Thị Tr mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AB/2012/0008280 ngày 13/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Đức Thịnh

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- THA DS TP;
- UBND xã V .
.- Lưu.